

GIAO ƯỚC CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Bài 15 (tiếp theo) Các điều kiện mà tuyển dân của Đức Chúa Trời phải đạt, để được nhận giao ước của Đức Chúa Trời. Lễ thật về Lễ truyền chức cho chức vụ thầy tế lễ A-rôn và cho các con trai của A-rôn.

Chúng ta học tiếp về những sự mẫu nhiệm của công việc mà Môi-se đã vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-Va để thiết lập lễ truyền chức cho A-rôn và các con trai của A-rôn, là bóng về công việc của những người được Đức Giê-hô-Va chọn và được giao cho Đức Chúa Jê-sus Christ huấn luyện cho được làm môn đồ của Ngài, sẽ làm đối với muôn dân trên đất này, để khiến họ được trở nên môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Trước khi chúng ta bước tiếp sự suy gẫm những sự mẫu nhiệm được chép trong sách Xuất Ê-díp-tô Ký đoạn 29, thì chúng ta phải nhớ lại Lời Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán và được chép trong sách Ma-thi-ơ đoạn 5.

Ma-thi-ơ 5:13-20: Các người là muối của đất; song nếu mất mặn đi, thì sẽ lấy giống chi mà làm cho mặn lại? Muối ấy không dùng chi được nữa, chỉ phải quăng ra ngoài và bị người ta đạp dưới chân. Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đừng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời. Các người đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì Ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trởi hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.

Chúng ta đang nói về sự cứu chuộc linh hồn chứ không nói về thân thể xác thịt của loài người và như vậy, chúng ta phải hiểu ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời trong thần linh và sự sống, vì hết thảy mọi lời được chép trong Kinh-Thánh đều làm chứng về Đức Chúa Jê-sus Christ, Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, khi chúng ta đối diện với Lời của Đức Chúa Trời là chúng ta đối diện với Đức Chúa Trời, Ngài là Thần, như Chúa Jê-sus đã phán: “Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lễ thật mà thờ lạy.” (Giăng 4:24).

Bản King James version chép: ²⁴God^{G2316} is a Spirit^{G4151}: and they that worship^{G4352} him must^{G1163} worship^{G4352} him in spirit^{G4151} and in truth^{G225}.

Chữ thờ lạy - worship^{G4352} chép trong câu 24 trên, đó là chữ $\pi\rho\omicron\sigma\chi\upsilon\nu\acute{\epsilon}\omega$ - proskuneo, số 4352 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *sự hôn (như chó liếm tay chủ của nó), nằm úp mặt xuống đất, sự tôn kính, sự tôn trọng, sự quý mến hết sức, sự thờ phượng;*

Khi chúng ta đối diện với Lời Đức Chúa Trời ấy là chúng ta đang đối diện với Đức Chúa Cha vậy.

Giăng 14:6-10: Vậy Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ta là đường đi, lễ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết Ta, thì cũng biết Cha Ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài.

Chúa Jê-sus đã phán với Ni-cô-đem và cũng là phán với hết thảy mọi người nào sẽ tin đến Danh Ngài và muốn nhận được sự cứu chuộc cho sự sống mình, thì phải nhờ nước (hằng sống) và Đức Thánh Linh để được sự sống lại linh hồn mình, hầu cho linh hồn người đó mới được thấy và sẽ được vào trong Nước Đức Chúa Trời, nghĩa là sự hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời.

Giăng 3:5-8: Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Bản King James version chép: ⁵Jesus^{G2424} answered^{G611}, Verily^{G281}, verily^{G281}, I say^{G3004} unto thee, Except^{G3362} a man^{G5100} be born^{G1080} of water^{G5204} and of the Spirit^{G4151}, he cannot^{G3756-G1410} enter^{G1525} into^{G1519} the kingdom^{G932} of God^{G2316}.

Nước Đức Chúa Trời - the kingdom^{G932} of God không phải là một quốc gia hay là một chính phủ như loài người thường nghĩ, vì chữ nước - the kingdom^{G932} của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *nền tảng của quyền phép, sự cai trị, hoàng gia của vua, địa vị nhà vua;*

Chữ vào - enter^{G1525} into^{G1519} chép trong câu 5 trên, đó là chữ εἰσερχομαι - eiserchomai, số 1525 ra từ chữ εἰς - eis, số 1519 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *đi vào hoặc nơi chốn, hoặc thời gian, hoặc mục đích, tiến hành công việc, thiết lập mối quan hệ, ký kết hiệp ước, bắt đầu cuộc họp, sự bàn luận, gia nhập, bắt đầu cuộc nói chuyện, thấy được, tiếp nhận, tiếp thu tài sản;*

Căn cứ vào mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, thì hết thảy mọi người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của mình trước tất cả mọi Lời đã được chép trong cuốn sách luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se), nhưng nếu người ta không có sự hiểu biết ý nghĩa của Lời Chúa, thì sự tin của người đó sẽ trở nên vô ích, dù người đó có thể đọc hoặc thuộc toàn bộ các lời đã chép trong Kinh-Thánh. Vì Chúa Jêsus đã phán rất rõ về nguyên tắc này với các môn đồ của Ngài:

Giăng 6:63-64: Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống. Song trong vòng các người có kẻ không tin. Vì Đức Chúa Jêsus biết từ ban đầu, ai là kẻ không tin, ai là kẻ sẽ phản Ngài.

Phần nhiều người tin Chúa đều sử dụng trí hiểu biết của tâm trí xác thịt mình để theo Chúa và phần nhiều người đã thất bại vì linh hồn họ không được sự sống lại, nên dù môi miệng họ có xưng danh Chúa ra, nhưng họ không thể thắng nổi những sự cám dỗ và những sự lừa dối tinh vi của ma quỷ, nên họ vẫn phạm tội và không được cứu chuộc, mà người đầu tiên trong những người tin Đức Chúa Jêsus Christ đã trở thành con cái của ma quỷ và phản bội Chúa Jêsus, kẻ đó là Giu-đa Ích-ca-ri-ốt. Vì trong khi theo Chúa, hấn dùng trí khôn để theo Chúa, khi không thấy Chúa Jêsus không nói gì về việc Ngài sẽ lập lại nhà Y-sơ-ra-ên như một quốc gia như thời của vua Sa-lô-môn, mà Ngài chỉ dạy người ta về việc phải tuân theo luật pháp của Đức Chúa Trời, nên hấn sẽ không có hy vọng được giữ một danh chức gì trong nước của Ngài, trong khi hấn vốn lả hay ăn trộm của người khác, nên hấn không thể tiếp nhận Lời nào mà Chúa Jêsus đã phán dạy và linh hồn của hấn vẫn nằm trong bóng của sự chết. Vì cơ đó mà khi có dịp tiện, trong khi thân thể xác thịt của hấn vẫn bị cầm buộc trong tội lỗi, nên hấn đã phản bội Chúa Jêsus qua việc bán Chúa Jêsus lấy ba chục miếng bạc.

Cho đến tận thời kỳ sau rốt điều này vẫn tiếp tục xảy ra theo cách khác, đó là người ta vì cố danh, chức, quyền lợi mà tự nhẩy vào chiếm lấy chức thầy tế lễ, là chức vụ chỉ được chỉ định bởi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà thôi. Khi những người chiếm lấy chức đó bất hợp pháp, thì kẻ đó đã phạm tội chết (Dân số ký 18:7), vì Đức Thánh Linh sẽ không ngự trên những kẻ đó, vì những người như vậy không thể vào được Nước Đức Chúa Trời và không thể biết được Lẽ thật nên các lời những người đó nói ra không thể có Lẽ thật, vì Lẽ thật là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, chỉ được Đức Thánh Linh ban cho để rao giảng Tin lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, hầu cho linh hồn của những người tin Chúa có lòng kính sợ Đức Giê-Hô-Va sẽ nhờ Lẽ thật, nhờ Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại (1 Phi-e-rơ 1:23).

Như chúng ta đã biết ngay từ lúc ban đầu, trước khi loài người được tạo nên trên đất này, Đức Giê-Hô-Va đã phán rõ về một điều kiện không bao giờ qua đi, đó là *chỉ khi loài người đã được tạo nên giống hệt theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, thì người đó (linh hồn) mới được nhận quyền phép để quản trị muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên ở trên đất này mà thôi.*

Sáng thế ký 1:26: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.

Bản King James version chép: ²⁶And God^{H430} said^{H559}, Let us make^{H6213} man^{H120} in our image^{H6754}, after our likeness^{H1823}: and let them have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over the cattle^{H929}, and over all^{H3605} the earth^{H776}, and over every^{H3605} creeping^{H7431} thing that creepeth^{H7430} upon the earth^{H776}.

Vì hết thảy loài người (sau A-đam) đều vì tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được tạo nên trên đất này mà bị thiếu mất sự vinh hiển, tức là sự sáng thật của Đức Chúa Trời, điều đó có nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn loài người cần phải được thắp sáng trở lại, thì linh hồn người đó mới được Đức Thánh Linh dắt dẫn vào trong các Lễ thật, tức là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, điều đó cũng giống như đứa trẻ được nuôi bằng sữa của mẹ nó mà được duy trì sự sống và được lớn lớn vậy, như Kinh-Thánh có chép:

1 Phi-e-rơ 2:1-6: **Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thiêng liêng của đạo (the sincere milk of the word - sữa nguyên chất của Lời Đức Chúa Trời), như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được chuộc lại linh hồn, nếu anh em đã ném biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thuộc linh, làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thuộc linh, nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Nay, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ.**

Sữa nguyên chất (không pha tạp) của Lời Đức Chúa Trời đó chính là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống mới có quyền phép khiến linh hồn người ta được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời nếu người đó tiếp tục noi theo sự dắt dẫn của Đức Thánh Linh.

Nếu một người nghe Lời Đức Chúa Trời mà không hiểu, thì quý dữ sẽ cướp khỏi lòng của người đó các Lời mà người đó đã nghe thông qua sự lừa dối, khiến người đó nghi ngờ và không tin, không vâng phục và không làm theo các Lời mà họ đã nghe. Nhưng khi người đó được nghe Lời Đức Chúa Trời thông qua chức vụ của những người được chọn của Đức Thánh Linh, còn được gọi là “kẻ truyền giải” thì Đức Thánh Linh là Đấng đã đặt Lời của Đức Chúa Trời trên môi miệng của “kẻ truyền giải” đó để rao giảng ra cho những người có tìm kiếm Đức Chúa Trời, được sự hiểu biết ý nghĩa của Lời Chúa, thì sự hiểu biết đó cũng giống như một người kia được ăn, được nhai, được nuốt bánh của sự sống vào trong mình vậy, bấy giờ chính quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ hành động trong lòng, trong trí của người đó mà gây dựng đức tin và sự sống lại cho linh hồn người đó vậy.

Vì khả năng hiểu biết Lời Đức Chúa Trời là thuộc về Đức Thánh Linh vì thế cho nên nếu người nào không có đức tin hoặc có sự cứng lòng, không có sự kính sợ Đức Chúa Trời, thì người đó không thể nào hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

Lu-ca 24:36-49: **Môn đồ đang nói chuyện như vậy, chính Đức Chúa Jê-sus hiện ra giữa đó mà phán rằng: Bình an cho các ngươi! Nhưng môn đồ đều sững sốt rụng rời, tưởng thấy thần. Ngài phán rằng: Sao các ngươi bối rối, và sao trong lòng các ngươi nghi làm vậy? Hãy xem tay chân của Ta: thật chính Ta. Hãy rờ đến Ta, và hãy xem; thần thì không có thịt xương, mà các ngươi thấy Ta có. Đang phán vậy, Ngài giơ tay và chân ra cho xem. Nhưng vì cố môn đồ vui mừng nên chưa tin chắc, và lấy làm lạ, thì Ngài phán rằng: Ở đây các ngươi có gì ăn không? Môn đồ dâng cho Ngài một miếng cá nướng. Ngài nhận lấy mà ăn trước mặt môn đồ. Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi Ta còn ở với các ngươi, Ta bảo các ngươi rằng mọi sự đã chép về Ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có Lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân Danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các ngươi làm chứng về mọi việc đó; Ta đây sẽ ban cho các ngươi điều Cha Ta đã hứa, còn về phần các ngươi, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao.**

1 Cô-rinh-tô 2:10-15: **Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh Linh để bày tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa. Vả, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời. Về phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận lấy thần thế gian, nhưng đã nhận lấy Thánh Linh từ Đức Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết những ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời; chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của loài người đã dạy đâu, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng thuộc**

linh để giải bày sự thuộc linh. Và, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chưng người đó coi sự ấy như là sự đồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thuộc linh. Nhưng người có tánh thuộc linh xử đoán mọi sự, và chính mình không bị ai xử đoán.

Chúng ta vừa điếm qua các mạng lệnh cùng những lễ thật liên quan đến khả năng tiếp nhận những sự tỏ ra của Đức Thánh Linh dành cho linh hồn của người tin Chúa cần phải có, vì có như vậy chúng ta mới có thể nghe và được hiểu biết những sự Đức Thánh Linh sẽ tỏ ra cho linh hồn của những người được nghe Lời Đức Chúa Trời được rao giảng, vì ngoài Đức Thánh Linh ra, chúng ta không thể dùng một phương pháp nào thuộc về loài người xác thịt để nhờ đó mà hiểu được những sự sâu nhiệm, tức là Lễ thật trong Lời Đức Chúa Trời.

Trong thế gian đã có rất nhiều giáo sư giả, nhiều tiên tri giả, mạo danh là tôi tớ Chúa để dỗ dành người ta theo các tổ chức đội lốt Tin lành, khiến cho nhiều người vì thiếu hiểu biết mà đi theo đạo lạc, nên trước khi Đức Giê-hô-Va đưa Con một của Ngài vào thế gian này khoảng 420 năm, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về quyết định của Ngài, về việc Ngài sẽ muôn dân nhận biết họ phải quay trở lại với ngôn nguyên thủy mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu, là ngôn ngữ Hê-bơ-rơ. Bấy giờ hết thảy những bản dịch Kinh-Thánh mà người ta đã chuyển dịch sang các thứ ngôn của thế gian này sẽ phải quay trở lại với bản gốc của Kinh-Thánh, được chép bằng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, hầu cho hết thảy mọi người tin Chúa, từ những người đứng giảng và những người người nghe Lời Chúa sẽ được đối diện với cây sự sống của Đức Chúa Trời, nhờ đó mà muôn dân trên đất này sẽ được nghe một giọng, một tiếng phán từ Đức Thánh Linh hầu cho mọi người tin Chúa đều có cùng một giáo lý, một đức tin để hầu việc Đức Giê-hô-Va.

Sô-phô-ni 3:1-20: **Khốn thay cho thành bạn nghịch và ô ướ, làm sự bạo ngược! Nó không nghe Lời; không chịu sửa dạy; không nhờ cậy Đức Giê-hô-va; không đến gần Đức Chúa Trời mình. Các quan trưởng ở giữa nó như sư tử gầm thét, các quan xét nó như muông sói ban đêm, không để dành chi lại đến sáng mai. Các kẻ tiên tri nó đều là càn dỡ dối trá; các thầy tế lễ nó làm ô ướ nơi thánh, và làm quanh quẹo luật pháp. Đức Giê-hô-va ở giữa nó là công bình, chẳng hề làm sự gian ác; mỗi buổi mai Ngài tỏ sự công bình mình ra giữa sự sáng, chẳng hề cách dứt; song kẻ bất nghĩa chẳng biết xấu hổ. Ta đã diệt các dân tộc, tháp góc thành chúng nó đều hoang vu. Ta làm cho phố chợ nó ra vắng vẻ, đến nỗi không ai đi qua. Thành nó đã bị phá diệt, không còn một người nào, và chẳng có ai ở đó. Ta đã bảo rằng: Người chỉ nên kính sợ Ta, chịu sửa dạy, thì chỗ ở nó sẽ không bị dứt đi, theo mọi sự Ta đã định về nó. Nhưng chúng nó trỗi dậy sớm, làm bại hoại mọi công việc mình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Các người khà đợi Ta cho đến ngày Ta sẽ dấy lên đặng cướp bắt; vì Ta đã định thu góp các dân tộc và nhóm hiệp các nước, hầu cho Ta đổ sự thanh nộ và cả sự nóng giận Ta trên chúng nó, vì cả đất sẽ bị nuốt bởi lửa ghen Ta. Vì bấy giờ Ta sẽ ban môi miếng thanh sạch cho các dân, hầu cho chúng nó thảy đều kêu cầu danh Đức Giê-hô-va, đặng một lòng hầu việc Ngài. Những kẻ cầu khẩn Ta, tức là con gái của kẻ tan lạc của Ta ở bên kia các sông Ê-thi-ô-bi, sẽ đem dâng lễ vật cho Ta. Trong ngày đó, người sẽ không còn xấu hổ vì cơ mọi việc mình làm, là những việc đã phạm tội nghịch cùng Ta; vì bấy giờ Ta sẽ cất bỏ kẻ vui sướng kiêu ngạo khỏi giữa người; rày về sau người sẽ không còn kiêu ngạo trên núi thánh của Ta nữa. Ta sẽ để sót lại ở giữa người một dân khốn cùng nghèo thiếu, nó sẽ ẩn nấu trong Danh Đức Giê-hô-va. Những kẻ sót lại của Y-sơ-ra-ên sẽ không làm sự gian ác, không nói dối, không có lưỡi phỉnh gạt trong miệng chúng nó; vì chúng nó sẽ ăn và nằm ngủ, không ai làm cho kinh hãi. Hỡi con gái Si-ôn, hãy hát! Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy kêu la! Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy hết lòng mừng rỡ và vui thích! Đức Giê-hô-va đã trừ bỏ sự phán xét người, khiến kẻ thù nghịch cách xa người; Vua của Y-sơ-ra-ên, tức là Đức Giê-hô-va, ở giữa người, người sẽ không gặp tai vạ nữa. Trong ngày đó, người ta sẽ nói cùng Giê-ru-sa-lem rằng: Hỡi Si-ôn! chớ sợ, tay người chớ yếu đuối! Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ở giữa người; Ngài là Đấng quyền năng sẽ giải cứu người; Ngài sẽ vui mừng cả thể vì cơ người; vì lòng yêu thương mình, Ngài sẽ nín lặng; và vì cơ người Ngài sẽ ca hát mừng rỡ. Ta sẽ nhóm lại những kẻ đang buồn rầu, vì cơ hội lớn; chúng nó đã ra từ người, lấy sự xấu hổ làm gánh nặng. Nay, trong lúc đó, Ta sẽ diệt mọi kẻ làm cho người buồn rầu; Ta sẽ cứu kẻ què, thâu kẻ đã bị đuổi, làm cho chúng nó được khen ngợi và nổi danh tiếng, tức là những kẻ đã bị sỉ nhục trong cả đất. Trong lúc đó, Ta sẽ đem các người trở về, trong lúc đó Ta sẽ nhóm các người lại; vì Ta sẽ làm cho các người nổi danh tiếng và được khen lao giữa mọi dân**

trên đất, khi Ta đem phu tù các người về trước mặt các người, Đức Giê-hô-va có phán vậy.

Chúng ta hãy xem công việc của Đức Giê-hô-va làm thành điều Ngài đã phán về việc hết thảy những người nào muốn hầu việc Đức Giê-hô-va, thì phải nhận biết quyền phép khiến người ta có thể hầu việc Đức Giê-hô-va được, không phải là bởi sức lực hay là bởi quyền thế, nhưng bởi Thần của Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đấng đã dùng Lời phán ra khỏi miệng Ngài để tạo nên muôn vật, cai trị muôn vật và Đức Giê-hô-va cũng sẽ dùng Lời của Ngài hành động qua môi miệng của những người có lòng kính sợ Danh Đức Giê-hô-va mà vâng theo tiếng phán của Ngài, để hầu việc Ngài thông qua Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, Thầy tế lễ đến đời đời, được lập bởi quyết định của Giê-hô-va Đức Chúa Trời công bình.

Rất nhiều người tin Chúa đã không chú ý đến mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ khi Ngài phán về việc Ngài đến để làm cho luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua Môi-se) được vững lập, bởi vì các giáo sư giả, các tiên tri giả đã học theo lời truyền khẩu của loài người xác thịt, tức là họ tin theo những người đã dạy họ và khiến họ có được chức vụ này chức vụ nọ trong hệ thống mang danh nghĩa là Hội Thánh Tin lành ở trên đất này, chứ không nhận biết Đức Thánh Linh và không được Ngài dắt dẫn vào trong các Lễ thật. Những người đó đã học theo và bắt chước những kẻ cai trị mình mà trở thành kẻ mù làm người dẫn đường, mà giảng sai ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và trở thành quân trộm cướp.

Ai là những người mà Đức Chúa Jêsus Christ gọi là quân trộm cướp?

Bất kỳ một kẻ nào khiến cho những người đã tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ đi lạc đường, không tôn trọng, không vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, thì chính những người đó tự biến mình trở thành quân trộm cướp:

Giê-rê-mi 50:6-7: Dân của Ta vốn là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn làm cho lộn đường, để chúng nó lằm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ. Phàm những kẻ gặp, đều vô nước chúng nó; và những kẻ nghịch chúng nó đều nói rằng: Chúng ta không đáng tội, vì chúng nó đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, là nơi ở của sự công bình, tức là Đức Giê-hô-va, sự trông cậy của tổ phụ chúng nó.

Trên trái đất này có rất nhiều tổ chức xưng mình là Hội Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ (với các danh xưng khác nhau), nhưng trong các tổ chức đó, người ta không thể tìm được Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là Lời duy nhất có quyền phép khiến linh hồn người tin Chúa được nên thánh.

Những người cai trị trong các tổ chức đó nói rằng, trong thời kỳ sau rốt này, người ta không phải làm theo luật pháp nữa, bởi vì người ta không có sức làm theo luật pháp đó, nên tại trên thập tự giá, Đức Chúa Jêsus Christ đã làm trọn công việc thực thi luật pháp đó rồi!

Những người nào nói như vậy, thì dù con mắt của xác thịt vẫn mở và người ta vẫn đọc được Kinh-Thánh, nhưng con mắt của linh hồn những người đó bị mù, không thể thấy được ý nghĩa cùng chân giá trị của các lời đã chép trong Kinh-Thánh. Vì bọn người đó là kẻ mù làm người dẫn đường, nên họ đã mượn Lời Chúa chép trong sách Giăng đoạn 19 câu 30 để nói rằng: *Chúa Jêsus đã làm trọn rồi!*

Giăng 19:30: Khi Đức Chúa Jêsus chịu lấy giấm ấy rồi, bèn phán rằng: Mọi việc đã được trọn; rồi Ngài gục đầu mà trút linh hồn.

Bản King James version chép: ³⁰When ^{G3753}Jesus ^{G2424}therefore ^{G3767}had received ^{G2983}the vinegar ^{G3690}, he said ^{G2036}, It is finished ^{G5055}: and he bowed ^{G2827}his head ^{G2776}, and gave ^{G3860}up the ghost ^{G4151}.

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **đã được trọn - It is finished**^{G5055} chép trong câu 30 trên, đó là chữ **τελέω - teleo**, số 5055 ra từ chữ **τέλος - telos**, số 5056 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: **đã kết thúc, đã hoàn thành, đã làm xong công việc được giao!**

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus Christ đã nói với Đức Chúa Cha trong lời cầu nguyện về việc Ngài đã làm xong công việc mà Đức Chúa Cha đã giao cho Ngài như thế nào.

Giăng 17:1-24: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy

sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chúng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền Lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy Lễ thật khiến họ nên thánh; Lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong Chúng Ta, đừng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như Chúng Ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, và Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.

Đức Chúa Jêsus Christ đã báo cáo với Đức Chúa Cha về công việc mà Ngài đã được Đức Chúa Cha giao cho, đó là Ngài đã truyền Lời của Đức Chúa Cha cho các môn đồ của Ngài. Vậy thì Lời mà Đức Chúa Cha đã ban cho Đức Chúa Jêsus Christ đó là Lời gì? *Lẽ thật hay là Luật pháp văn tự?*

Câu 14 trên chép: **Con đã truyền Lời của Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy.**

Bản King James version chép câu 14: ¹⁴I have given^{G1325} them thy word^{G3056}; and the world^{G2889} hath hated^{G3404} them, because^{G3754} they are not of the world^{G2889}, even^{G2531} as I am^{G1510} not of the world^{G2889}.

Chữ **Lời** - word^{G3056} chép trong câu 14 trên, đó là chữ **ΛΟΓΟΣ** - logos, số 3056 ra từ chữ **λέγω** - lego, số 3004 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *những sự suy nghĩ, những tư tưởng từ trong lòng được nói ra khỏi miệng và được chép xuống thành chữ để dạy dỗ, để lý luận, để ra lệnh, để chất vấn, để liên lạc, để truyền đạt thông tin, để trình bày, để làm giáo lý, để thuyết giáo, để kể lại, để tỏ ra, để mở rộng ra, để diễn tả, để triệu tập, để kêu gọi, để rao giảng, để làm chủ đề, tầm quan trọng, giá trị, để thanh toán;*

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài và Ngài cũng tỏ cho Phi-lát, người Rô-ma biết lý do Ngài đến thế gian này là để làm chứng cho Lễ thật, chứ Chúa Jêsus không tỏ Lễ thật cho bất kỳ người nào trên đất này trong thời gian Ngài thi hành chức vụ làm chứng cho Lễ thật này và chúng ta có thể thấy rõ điều này trong Lời Ngài nói với Đức Chúa Cha, được chép trong câu 17: **Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; Lời Cha tức là lễ thật.** Nhưng khi Đức Chúa Jêsus Christ đã hoàn thành công việc mà Đức Chúa Cha đã giao cho và Ngài trở về thiên đàng để nhậm chức Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời Chí cao, thì bấy giờ Đức Chúa Jêsus Christ mới bảo lãnh cho những người nào xứng đáng với giá cứu chuộc bằng huyết của Ngài lên Đức Chúa Cha. Bấy giờ, chính Đức Chúa Cha sẽ ban Thánh Linh của Ngài cho những người được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh, để nhờ Đức Thánh Linh mà linh hồn những người đó mới hiểu biết Lời Đức Chúa Trời và Đức Thánh Linh là của cầm về cơ nghiệp cứu chuộc người đó.

Ê-phê-sô 1:7-14: Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo

sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mầu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng lệnh của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trồng cây trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe lễ thật, là đạo Tin Lành về sự cứu chuộc anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài.

Hê-bơ-rơ 7:17-28: Vả, này là lời làm chứng cho Ngài rằng: Con làm thầy tế lễ đời đời theo ban Mên-chi-xê-đéc. Như vậy, điều răn trước kia vì không quyền không ích nên đã bị bỏ rồi; bởi chưng luật pháp không làm trọn chi hết, lại có một sự trồng cây hay hơn đem vào thay cho luật pháp, và bởi sự trồng cây đó chúng ta đến gần Đức Chúa Trời. Vả lại, sự thay đổi này chẳng phải là không có lời thề mà được làm ra. Những thầy tế lễ khác không bởi lời thề mà được lập lên, nhưng Ngài đã được lập lên bằng lời thề, bởi Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Chúa đã thề rồi, và không hỏi Lời thề ấy đâu; Con làm thầy tế lễ đến đời đời. Vì thế, Đức Chúa Jê-sus đã trở nên Đấng bảo lãnh cho một cái giao ước rất tôn trọng hơn cái trước. Vả lại, số thầy tế lễ rất nhiều, vì sự chết nên không giữ luôn được chức vụ. Nhưng Ngài, vì hằng có đời đời, nên giữ lấy chức tế lễ không hề đổi thay. Bởi đó Ngài có thể cứu toàn vẹn những kẻ nhờ Ngài mà đến gần Đức Chúa Trời, vì Ngài hằng sống để cầu thay cho những kẻ ấy. Ấy đó thật là thầy tế lễ thượng phẩm mà chúng ta có cần dùng, thánh khiết, không tội, không ô uế, biệt khỏi kẻ có tội, được cất lên cao hơn các tầng trời: không như những thầy tế lễ thượng phẩm khác, cần phải hằng ngày dâng tế lễ, trước vì tội mình, sau vì tội dân; Ngài làm việc đó một lần thì đủ cả, mà dâng chính mình Ngài làm tế lễ. Vì luật pháp lập những người vốn yếu đuối làm thầy tế lễ thượng phẩm; nhưng Lời thề có sau luật pháp thì lập Con, là Đấng đã nên trọn lành đời đời.

Chúng ta đã thấy rõ giá trị quan trọng của việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời mạng lệnh cho Môi-se thiết lập lễ truyền chức thầy tế lễ cho A-rôn và các con trai của A-rôn quan trọng như thế nào, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã lập Con một của Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ làm chức thầy tế lễ thế nào, thì đối với những người được chọn cho được chức vụ thầy tế lễ nhà vua thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ cũng một nguyên tắc đó.

Chúng ta học tiếp tới công việc Môi-se thi hành lễ truyền chức cho A-rôn và các con trai của A-rôn.

Xuất Ê-díp-tô Ký 29:25-28: Đoạn, hãy lấy ra khỏi bàn tay họ đem xông trên bàn thờ, ở trên của lễ thiêu, để cho có mùi thơm trước mặt Đức Giê-hô-va; ấy là một của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va. Cũng hãy lấy cái o chiên đực về lễ lập A-rôn mà đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va. Ấy sẽ về phần người. Vậy, người sẽ biệt riêng ra thánh cái o và giò của chiên đực đã dùng làm lễ lập A-rôn cùng các con trai người, tức là o đã đưa qua đưa lại, và giò đã giơ lên. Lễ vật này sẽ do nơi Y-sơ-ra-ên dâng cho A-rôn cùng các con trai người tùy theo mạng lệnh đời đời đã lập, vì là một điều ban cho bởi trong các của lễ thù ân của dân Y-sơ-ra-ên, tức là một của lễ giơ lên mà họ dâng cho Đức Giê-hô-va vậy.

Chữ lấy - receive^{H3947} chép trong câu 25 trên, đó là chữ קָבַץ - laqach, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự lấy, nắm giữ lấy, chiếm giữ lấy, nhận lấy, sở hữu lấy, sự linh hội được, sự dự trữ lấy cho mình, sự tiếp nhận lấy, sự nắm vững, sự thấu hiểu, sự sai phôi đi, sự thực thi cương vị của mình, sự trích ra, sự mang theo bên mình, sự khuân vác, sự bồng ẵm mang theo bên mình, sự tìm về, sự làm cho đổ huyết ra;*

Chữ bàn tay - hands^{H3027} chép trong câu 25 trên, đó là chữ יָד - yad, số 3027 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tay, cánh tay, bàn tay, sức mạnh, quyền lực, tiềm lực, phương tiện, khả năng, sự điều khiển, sự cai trị, quyền chi phối, quyền thống trị, điều nhắc lại, điều lặp lại, dấu hiệu, để quăng, để ném,*

Chữ xông - burn^{H6999} chép trong câu 25 trên, đó là chữ קָטַף - qatar, số 6999 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *dâng của lễ thiêu bằng lửa, sự thiêu đốt của tế lễ để dâng lên cho Đức Chúa Trời;*

Chữ **bàn thờ** - the altar^{H4196} chép trong câu 25 trên, đó là chữ מִזְבֵּחַ - **mizbeach**, số 4196 ra từ chữ זָבַח - **zabach**, số 2076 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bàn thờ, nơi giết con sinh tế, để giết, làm cho chết để làm của tế lễ, nơi dâng hiến của tế lễ;*

Chữ **mùi thơm** - sweet^{H5207} savour^{H7381} chép trong câu 25 trên, đó là chữ נִחֹוַח - **nichowach**, số 5207 ra từ chữ נוּוַח - **nuwach**, số 5117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mùi thơm ngọt dịu khiến cho được yên nghỉ, thuận tiện cho sự được nghỉ ngơi trong sự yên tĩnh, sự vui sướng, sự khoái lạc, được liên hiệp lại, khiến cho được duy trì tồn tại;*

Chữ **ở trước mặt** - before^{H6440} chép trong câu 25 trên, đó là chữ פָּנִים - **paniyim**, số 6440 ra từ chữ פָּנָה - **panah**, số 6437 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bộ mặt, vẻ mặt, sắc mặt, sự hiện diện, con người, trước mặt, phía trước của, đối diện với, từ trước đây, từ trước đó, tiến về phía trước; để hướng người ta về phía trước hoặc sang hướng khác, để nhận biết thời gian, để nhận biết dấu hiệu, để quyết định chuyển hướng, làm cho được thấy rõ ràng, để sửa soạn, để quan tâm đến, để đối diện với;*

Trọng ý nghĩa của câu 25 này, là Môi-se báo cáo với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời những công việc thuộc về chức vụ thầy tế lễ từ A-rôn và các con trai của A-rôn làm ra, nói ra, thực hành theo như điều mà Môi-se đã vâng theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va mà truyền dạy cho họ. Vì ý nghĩa của chữ **bàn tay** - hands^{H3027} - יָד - **yad**, số 3027 của tiếng Hê-bơ-rơ mang ý nghĩa về năng lực, các dấu hiệu, sự điều khiển, sự cai trị...dân sự theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va qua môi miệng của A-rôn và các con trai của A-rôn. Như vậy, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ qua các trái ra từ môi miệng của A-rôn và các con trai của A-rôn mà biết Môi-se có hoàn thành phần công việc mà Đức Giê-Hô-Va đã phán truyền cho Môi-se để lập A-rôn và các con trai của A-rôn làm chức tế lễ ở trước mặt Ngài hay không.

Nếu Môi-se hoàn thành công việc thuộc về lễ truyền chức này cho A-rôn và các con trai của A-rôn, thì các của lễ được dâng lên bằng lửa (mà lời giảng dạy của Môi-se đối với A-rôn và các con trai của A-rôn là bóng) đó sẽ có mùi thơm ở trước mặt Đức Giê-Hô-Va, mà mùi thơm đó chính là sự làm vinh hiển danh Đức Giê-Hô-Va, không phải là sự người ta ca ngợi Danh Đức Giê-Hô-Va, mà chính quyền phép của sự sống và sự sáng trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ thay đổi, sẽ biến đổi linh hồn, biến đổi tâm trí, thay đổi tư tưởng, thay đổi đường lối của A-rôn và các con trai của A-rôn xứng đáng với chức vụ thầy tế lễ ở trước mặt Đức Giê-Hô-Va, mà A-rôn và các con trai của A-rôn là bóng về những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và được trở nên môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Mùi thơm được toả ra từ bàn thờ dâng của lễ thiêu đó là bóng về các lời được nói ra từ môi miệng của A-rôn và các con trai của A-rôn, là bằng chứng về công hiệu, là bông trái của Môi-se, đã vâng theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va mà làm cho A-rôn và các con trai của A-rôn, chính các lời đó là đẹp lòng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vì mùi thơm đó là bóng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời đã được công bố ra từ trong lòng của A-rôn và các con trai của A-rôn (là bóng về những người giữ chức vụ thầy tế lễ nhà vua trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ thi hành chức vụ khiến muôn dân trở nên môn đồ của Ngài). Vì chỉ có Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mới có quyền phép khiến cho linh hồn của người tin Chúa được yên nghỉ khi họ đã nhờ quyền phép của Đức Thánh Linh và của Luật pháp của Thánh Linh sự sống mà được tái sanh.

Chữ **lễ lập** A-rôn - consecration^{H4394} chép trong câu 26 trên, đó là chữ מִלּוּ' - **millu'**, số 4394 ra từ chữ מָלַא - **male'**, số 4390 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự sắp đặt, sự sắp xếp để xây dựng, để thiết lập, để làm cho được đầy đủ, làm cho được trọn vẹn, cho được hoàn hảo, cho được hoàn thành theo kế hoạch, làm cho đủ điều kiện cần phải có, để được thánh hoá, để làm cho xứng đáng, để tấn phong, để giao phó chức vụ;*

Người dịch Kinh-Thánh đã không tôn trọng nguyên tắc giữ vững ý nghĩa của nguyên bản. Trong Xuất Ê-díp-tô Ký 29 câu 22 đã chép rõ là **lễ truyền chức** - consecration^{H4394} - מִלּוּ' - **millu'**, nhưng trong câu 26 thì cũng là chữ consecration^{H4394} מִלּוּ' - **millu'**, thì người dịch lại chỉ chép là **lễ lập** mà thôi!

Chữ Lễ (nguyên văn không phải là lễ (nghỉ thức), mà là một danh từ chỉ về một công việc được thực hành theo một nghi thức bắt buộc hình bóng về một sự mà người ta phải hoàn thành đúng theo mạng lệnh của Đức

Chúa Trời được những người được chỉ định để thi hành công việc này cách chính xác ở trước mặt Đức Chúa Trời hằng sống. Nghĩa từng giây phút của loài người sống trên đất này trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va, thì Đức Thánh Linh (Thần của Đức Giê-Hô-Va vạn quân) sẽ sử dụng những người được Ngài chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, để thông qua những người đó mà Đức Thánh Linh khiến muôn dân trở nên môn đồ của Ngài, mà công việc mà Môi-se đã vâng theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va mà làm cho A-rôn và các con trai của A-rôn đó là bóng về chức vụ của các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ phải làm cho tới khi tận thế. Mọi thời đại loài người sống trên đất này kể từ khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se), thì công việc rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời (trong giao ước Mới) là hình, còn công việc mà Môi-se đã làm cho A-rôn và các con trai của A-rôn đó là bóng. Điều này cũng giống như *sự báp-têm bằng nước*, *sự báp-têm bằng Đức Thánh Linh*, *sự phép báp-têm bằng lửa* (thử thách) và *báp-têm trong sự chết của Đức Chúa Jê-sus Christ* vậy, đều thuộc về Lễ thật và chính Đức Thánh Linh sẽ tùy theo tình trạng thuộc linh của những người tin Chúa mà Ngài dẫn dắt những người thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ vào trong các Lễ thật của Ngài theo trình tự của sự báp-têm, từ *báp-têm bằng nước* (thi hành sự công bình), đến *báp-têm bằng Đức Thánh Linh* (báp-têm trong quyền phép của Thần Lẽ-thật) mà phép báp-têm này được thi hành mỗi ngày trong Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Tiếp đến là *báp-têm bằng lửa* (trong mọi sự thử thách mà Đức Chúa Jê-sus Christ cho phép xảy đến với mọi người tin Chúa) và cao hơn nữa là *báp-têm trong sự chết của Đức Chúa Jê-sus Christ* (nghĩa là người tin Chúa sẽ nhờ quyền phép của luật pháp trọn vẹn, nghĩa là cả luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh Linh sự sống) để làm chết bản ngã của xác thịt của mình, như Lời Chúa có chép.

Ma-thi-ơ 3:11: **Về phần ta, ta lấy nước mà làm phép báp-têm cho các người ăn năn; song Đấng đến sau ta có quyền phép hơn ta, ta không đáng xách giày Ngài. Ấy là Đấng sẽ làm phép báp-têm cho các người bằng Đức Thánh Linh và bằng lửa.**

1 Phi-e-rơ 4:12-19: **Hỡi kẻ rất yêu dấu, khi anh em bị trong lò lửa thử thách, chớ lấy làm lạ như mình gặp một việc khác thường. Nhưng anh em có phần trong sự thương khó của Đấng Christ bao nhiêu, thì hãy vui mừng bấy nhiêu, hầu cho đến ngày vinh hiển của Ngài hiện ra, thì anh em cũng được vui mừng nhảy nhót. Ví bằng anh em vì cơ Danh Đấng Christ chịu sự nhục, thì anh em có phước; vì sự vinh hiển và Thánh Linh của Đức Chúa Trời đậu trên anh em. Trong anh em chớ có ai chịu khổ như kẻ giết người, như kẻ trộm cướp, như kẻ hung ác, như kẻ tà lay việc người khác. Nhưng nếu có ai vì làm tín đồ Đấng Christ mà chịu khổ, thì đừng hổ thẹn; thà hãy vì Danh ấy ngợi khen Đức Chúa Trời là hơn. Vì thời kỳ đã đến, là khi sự phán xét sẽ khởi từ nhà Đức Chúa Trời; vả, nếu khởi từ chúng ta, thì sự cuối cùng của những kẻ chẳng vâng theo Tin Lành Đức Chúa Trời sẽ ra thế nào? Lại nếu người công bình còn khó được rồi, thì những kẻ nghịch Lời Đức Chúa Trời và có tội sẽ trở nên thế nào? Vậy những kẻ chịu khổ theo ý muốn Đức Chúa Trời, hãy cứ làm lành mà phó linh hồn mình cho Đấng Tạo hóa thành tín.**

Rô-ma 6:1-23: **Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Chúng ta phải cứ ở trong tội lỗi, hầu cho ân điển được dư dật chăng? Chẳng hề như vậy! Chúng ta đã chết về tội lỗi, lẽ nào còn sống trong tội lỗi nữa? Hay là, anh em chẳng biết rằng chúng ta thảy đều đã chịu phép báp-têm trong Đức Chúa Jê-sus Christ, tức là chịu phép báp-têm trong sự chết Ngài sao? Vậy chúng ta đã bị chôn với Ngài bởi phép báp-têm trong sự chết Ngài, hầu cho Đấng Christ nhờ vinh hiển của Cha được từ kẻ chết sống lại thế nào, thì chúng ta cũng sống trong đời mới thế ấy. Vì nếu chúng ta làm một cùng Ngài bởi sự chết giống như sự chết của Ngài, thì chúng ta cũng sẽ làm một cùng Ngài bởi sự sống lại giống nhau: vì biết rõ rằng người cũ của chúng ta đã bị đóng đinh trên thập tự giá với Ngài, hầu cho thân thể của tội lỗi bị tiêu diệt đi, và chúng ta không phục dưới tội lỗi nữa. Vì ai đã chết thì được thoát khỏi tội lỗi. Vả, nếu chúng ta đã cùng chết với Đấng Christ, thì chúng ta tin rằng mình cũng sẽ cùng sống với Ngài, bởi biết rằng Đấng Christ đã từ kẻ chết sống lại, thì chẳng chết nữa; sự chết không còn cai trị trên Ngài. Vì nếu Ngài đã chết, ấy là chết cho tội lỗi một lần đủ cả; nhưng hiện nay Ngài sống, ấy là sống cho Đức Chúa Trời. Vậy anh em cũng hãy coi mình như chết về tội lỗi và như sống cho Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jê-sus Christ. Vậy, chớ để tội lỗi cai trị trong xác hay chết của anh em, và chớ chiều theo tư dục nó. Chớ nộp chi thể mình cho tội lỗi, như là đồ dùng gian ác, nhưng hãy phó chính mình anh em cho Đức Chúa Trời, dưỡng như**

đã chết mà nay trở nên sống, và dâng chi thể mình cho Đức Chúa Trời như là đồ dùng về sự công bình. Vì tội lỗi không cai trị trên anh em đâu; bởi anh em chẳng thuộc dưới luật pháp, mà thuộc dưới ân điển. Vậy thì làm sao! Vì chúng ta không thuộc dưới luật pháp, nhưng thuộc dưới ân điển, thì chúng ta sẽ phạm tội hay sao? Chẳng hề như vậy! Anh em há chẳng biết rằng nếu anh em đã nộp mình làm tội mọi đặng vâng phục kẻ nào, thì là tội mọi của kẻ mình vâng phục, hoặc của tội lỗi đến sự chết, hoặc của sự vâng phục để được nên công bình hay sao? Nhưng, tạ ơn Đức Chúa Trời, vì sau khi anh em làm tội mọi tội lỗi, thì đã từ lòng vâng phục đạo lý là sự đã ban làm mực thước cho mình! Vậy, anh em đã được buông tha khỏi tội lỗi, trở nên tội mọi của sự công bình rồi. Tôi nói theo cách loài người, vì xác thịt của anh em là yếu đuối. Vậy, anh em từng đặt chi thể mình làm tội sự ô ố gian ác đặng phạm tội ác thể nào, thì bây giờ, hãy đặt chi thể mình làm tội sự công bình đặng làm nên thánh cũng thể ấy. Vả, khi anh em còn làm tội mọi tội lỗi, thì đối với sự công bình anh em được tự do. Thế thì anh em đã được kết quả gì? Ấy là quả mà anh em hiện nay đang hổ thẹn; vì sự cuối cùng của những điều đó tức là sự chết. Nhưng bây giờ đã được buông tha khỏi tội lỗi và trở nên tội mọi của Đức Chúa Trời rồi, thì anh em được lấy sự nên thánh làm kết quả, và sự sống đời đời làm cuối cùng. Vì tiền công của tội lỗi là sự chết; nhưng sự ban cho của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Đức Chúa Jê-sus Christ, Chúa chúng ta.

Khi Môi-se đã khiến A-rôn và các con trai của A-rôn đặt tay mình lên đầu con chiên đực đó (là bóng về chức vụ các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời (trong Tân-ước), việc Môi-se lấy huyết của con chiên đực đó bôi lên trái tai hữu của A-rôn và các con trai của A-rôn, đó là bóng về việc các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ giảng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời cho linh hồn của những người tin đến Đức Chúa Jê-sus Christ và trong những người được nghe Lời Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời sẽ có những người được Đức Thánh Linh chọn làm chức thầy tế lễ nhà vua. Chính Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà những người được chọn đó đã nghe, sẽ được Đức Thánh Linh ghi tạc và chép vào lòng, nơi linh hồn những người đó (mà sự bôi huyết của con chiên đực thứ nhì lên trái tai của A-rôn và các con trai của A-rôn đó là bóng).

Tiếp theo việc đó, Môi-se lấy huyết ở nơi bàn thờ và dầu xúc mà rảy trên mình và quần áo A-rôn, cùng trên mình và quần áo các con trai người. Như vậy, A-rôn cùng quần áo mình, các con trai người cùng quần áo họ sẽ được biệt riêng ra thánh. Công việc này là bóng về những người giữ chức vụ môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ công bố Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời cho những người được chuộc bằng huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ hầu cho nhờ quyền phép của Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời mà linh hồn của những người đó được nên thánh và nhờ quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà tâm trí của những người đó đổi nên mới, như Lời Chúa đã chép:

Ê-phê-sô 4:20-24: Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe Lời của Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lễ thật trong Đức Chúa Jê-sus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dỏ dành, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lễ thật.

Tiếp theo là Môi-se lấy mỡ, đuôi, mỡ bọc ruột, tấm da mỏng bọc gan, hai trái cật, cùng mỡ trên trái cật và giò bên hữu, lại lấy luôn một ổ bánh, một bánh nhỏ nhồi với dầu, và một cái bánh trắng ở trong giỏ bánh không men để trước mặt Đức Giê-hô-va; rồi người để mấy món đó trong lòng bàn tay A-rôn, và trong lòng bàn tay của các con trai người, mà đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va. (Xuất Ê-díp-tô Ký 29:23-24). Công việc này là bóng về các bài giảng của những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ phải rao giảng những sự mầu nhiệm giấu bên trong luật pháp văn tự trong Kinh-Thánh cho những người được chọn cho được làm một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-hô-va, mà cái giỏ đựng các vật bên trong thân thể của con chiên đực thứ nhì đó là bóng.

Khi Môi-se lấy ra khỏi bàn tay A-rôn và các con trai của A-rôn các vật mà Môi-se đã để trong lòng bàn tay của A-rôn và các con trai của A-rôn rồi đem xông các món đó trên bàn thờ, ở trên của lễ thiêu, để cho

có mùi thơm trước mặt Đức Giê-hô-va; ấy là một của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va, đó là bóng về những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ phải trình dâng các công việc mà mình đã làm cho những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ lên Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu nguyện với Đức Chúa Cha và được chép trong sách Giăng đoạn 17 vậy.

Bấy giờ, thông qua công việc mà Môi-se đã làm cho A-rôn và các con trai của A-rôn mà A-rôn và các con trai của A-rôn được chấp nhận ở trước mặt Đức Giê-hô-va và công việc mà Môi-se đã làm đó được Đức Giê-hô-va ban phước cho và sự ban phước đó là thuộc về Môi-se, chứ không phải thuộc về A-rôn và các con trai của A-rôn.

Ngay trong lúc này, khi kẻ tội đồ đang rao giảng các Lời của Lễ thật này, cũng giống như Môi-se đã dâng của lễ thiêu có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va vậy, vì mùi thơm đó chính là quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời sẽ khiến cho linh hồn của những người tin Chúa (được nghe và hiểu) tiếp nhận Lễ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời cho linh hồn mình, để trở dậy thi hành bổn phận, thi hành phần trách nhiệm của mình, là quản trị thân thể xác thịt mình, bắt phải vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời. Chỉ khi nào linh hồn trở dậy thực hành đức tin của mình theo Luật pháp của Thánh Linh sự sống và khi thân thể xác thịt của người đó vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời, thì tội lỗi sẽ không còn cai trị thân thể người đó nữa, thì bấy giờ thân thể của người đó được trở thành đồ dùng về sự công bình ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Khi thân thể xác thịt của người tin Chúa được trở thành đồ dùng về sự công bình, thì môi miệng người đó sẽ được giải phóng khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và môi miệng của người đó mới có thể cầu nguyện trong tiếng lạ cách tự do và môi miệng của người đó sẽ không bị ngăn trở bởi tâm trí xác thịt nữa, nhưng được cai trị bởi linh hồn của người đó. Khi linh hồn của người tin Chúa được dắt dẫn bởi Đức Thánh Linh, thì môi miệng của người đó sẽ được tự do để linh hồn người đó nói Lời của Đức Chúa Trời, hoặc làm chứng đạo, hoặc nói lời tiên tri, hoặc nói lời nói khôn ngoan, hoặc nói lời tri thức, là những sự được tỏ ra và được cai trị bởi Đức Thánh Linh, chứ không phải bởi chính tâm trí xác thịt của người đó.

Chúng ta tiếp tới Xuất Ê-díp-tô Ký 29:26: **Cũng hãy lấy cái o chiên đực về lễ lập A-rôn mà đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va. Ấy sẽ về phần người.**

Bản King James version chép: ²⁶And thou shalt take ^{H3947} the breast ^{H2373} of the ram ^{H352} of Aaron's ^{H175} consecration ^{H4394}, and wave ^{H5130} it for a wave ^{H8573} offering before ^{H6440} the LORD ^{H3068}: and it shall be thy part ^{H4490}.

Chữ lấy - take ^{H3947} chép trong câu 26 trên, đó là chữ לָקַח - laqach, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự lấy, nắm giữ lấy, chiếm giữ lấy, nhận lấy, sở hữu lấy, sự lĩnh hội được, sự dự trữ lấy cho mình, sự tiếp nhận lấy, sự nắm vững, sự thấu hiểu, sự sai phái đi, sự thực thi cương vị của mình, sự trích ra, sự mang theo bên mình, sự khuan vác, sự bỗng ẵm mang theo bên mình, sự tìm về, sự làm cho đổ huyết ra;*

Chữ cái o - the breast ^{H2373} chép trong câu 26 trên, đó là chữ חֶזֶה - chazeh, số 2373 ra từ chữ חֶזֶה - chazah, số 2372 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bộ ngực, vú (bóng về nguồn cung cấp sự sống), tấm lòng, tư tưởng, sự nhận thức, sự hiểu biết, khả năng tiên tri, khả năng nhìn biết;*

Chữ chiên đực - the ram ^{H352} chép trong câu 26 trên, đó là chữ אֵיִל - 'ayil, số 352 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sức mạnh, sức lực, sức khoẻ, nồng độ, cường độ, tính bền vững, tính chắc chắn, kiên cố, trọng yếu, thủ lĩnh, lãnh tụ, con chiên (cừu) đực chưa thiến, cột trụ tường, người mạnh sức;*

Chữ đưa qua - wave ^{H5130} chép trong câu 26 trên, đó là chữ נָוַף - nuwph số 5130 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đi tới đi lui, vẫy tay, rải, rắc, tôn cao, nâng cao giọng, rải mùi thơm, sai đi, gửi đi, sàng xảy, đánh động tới, chà xát, đánh bóng, kêu gọi, cảnh cáo, rung lắc;*

Chữ đưa lại - wave ^{H8573} chép trong câu 26 trên, đó là chữ תְּנוּפַח - tenuwphah, số 8573 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự vung vẩy, vẫy tay, sự vung gươm, gây rung động, gây sự bối rối, sự dâng của lễ thiêu, sự gây tiếng ồn như tiếng của các khí giới dao động, âm thanh của sự rung lắc rũ sạch quần áo trang phục;*

Chữ trước mặt - before ^{H6440} chép trong câu 25 trên, đó là chữ פְּנֵי - paniym, số 6440 ra từ chữ פְּנֵי -

panah, số 6437 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bộ mặt, vẻ mặt, sắc mặt, sự hiện diện, con người, trước mặt, phía trước của, đối diện với, từ trước đây, từ trước đó, tiến về phía trước; để hướng người ta về phía trước hoặc sang hướng khác, để nhận biết thời gian, để nhận biết dấu hiệu, để quyết định chuyển hướng, làm cho được thấy rõ ràng, để sửa soạn, để quan tâm đến, để đối diện với;*

Chữ **phần người - thy part**^{H4490} chép trong câu 26 trên, đó là chữ מַנְהַל - **manah**, số 4490, ra từ chữ מַנְהַל - **manah**, số 4478 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phần việc được chia cho, phần lương thực, khẩu phần, phần thuộc về, nhiệm vụ, trách nhiệm thuộc về, của hội môn, được bổ nhiệm cho, được giao cho, được sửa soạn cho, sự sẵn sàng cho, được xác định, được phân biệt;*

Người dịch Kinh-Thánh (dùng ngôn ngữ địa phương của mình) đã dịch là **cái o**, nguyên văn là *bộ ngực của con chiên đực* (còn nếu là chiên cái thì là *cái vú*, là nơi sẽ có sữa để nuôi con, khi chiên đó đã trưởng thành và được giao phối). *Bộ ngực* đây là bóng về *khả năng nhận biết, sự hiểu biết, sự trưởng thành thuộc linh* khi người đó đã được nghe luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời thông qua chức vụ của những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn và sai đi rao giảng Tin-Lành, mà Môi-se là bóng về **“kẻ truyền giải”**.

Cái O là bóng về sự tái sinh của linh hồn mà để tái sinh linh hồn thì người ta phải biết Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Cái O còn là bóng về vú của con chiên, là nơi có sữa để nuôi dưỡng những con chiên con và như vậy, cái O còn nói đến đức tin của người tin Chúa mà đức tin là linh ân của Đức Chúa Trời ban cho linh hồn loài người vì nếu không có đức tin thì người ta không thể tiếp nhận được những sự ban cho của đức tin, là Thần Lẽ thật.

Việc Môi-se dâng **cái o - the breast**^{H2373} đưa qua đưa lại ở trước mặt Đức Giê-Hô-Va đó là công việc mà hết thảy những người giữ chức vụ môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ và cũng là **“kẻ truyền giải”**, để khiến muôn dân trở nên môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ công bố, sẽ rao giảng Lời Đức Chúa Trời trọn cuộc đời của chức vụ mình phải làm, vì ý nghĩa của chữ **để trước mặt Đức Giê-Hô-Va** cũng có nghĩa là bất kỳ ở nơi nào, khi nào Lời Đức Chúa Trời được công bố, thì những sự đó đều ở trước mặt Đức Giê-Hô-Va vậy.

Trong thời kỳ sau rốt này, người ta đã bỏ qua những sự được chép trong năm sách của Môi-se, bởi vì họ bị ảnh hưởng những sự giảng dạy sai lầm từ các giáo sư giả, các tiên tri giả, nên người ta chỉ giảng về Tân-ước và người ta nói về ân điển, mà bỏ qua các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy về lý do Ngài đến thế gian này là để làm chứng cho Lẽ thật, mà để làm chứng cho Lẽ thật, thì Đức Chúa Jêsus Christ phải mang lấy thân thể như thân thể xác thịt của chúng ta, ấy là để cho loài người biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời hằng sống và bền vững của Ngài để tạo nên loài người chúng ta thể nào, thì Con một của Ngài cũng được tạo nên thể ấy, và luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người thể nào, thì Con một của Ngài, là Chúa Jêsus cũng phải vâng phục và làm theo thể ấy, không có sự tây vị. Hầu cho loài người sẽ nhìn vào sự công bình của Đức Chúa Trời được thi hành trên Con một của Đức Chúa Trời, mà nhận biết sự công bình của Đức Chúa Trời và quyền phép của Đức Chúa Trời được tỏ ra trên Chúa Jêsus, cả thuộc thể và thuộc linh, để mọi người tin Chúa sẽ nhìn vào công việc của Đức Chúa Jêsus Christ mà nhận biết chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời đã khiến Chúa Jêsus được sự sống lại, chứ không phải bởi quyền phép nào khác từ Đức Chúa Trời khiến Chúa Jêsus được sự sống lại. Chính Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh mà Chúa Jêsus đã vâng giữ và tuân theo luật pháp đó khiến Chúa Jêsus được sự sống lại, bởi vì trong Lời (văn tự) của Đức Chúa Trời có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài bị người ta đóng đinh trên cây thập tự.

Giăng 14:12-21: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các ngươi nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các ngươi nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các ngươi yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các ngươi một Đấng Yên ủi khác, để ở với các ngươi đời đời, tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các ngươi biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các ngươi và sẽ ở trong các ngươi. Ta không để cho các ngươi mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các ngươi. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các ngươi sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các ngươi cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các ngươi sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các ngươi ở trong Ta, và Ta ở trong các

người. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để rao giảng Lời Đức Chúa Trời (như Môi-se đã làm theo các mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va) cho những người được cứu chuộc, nên Ngài đã nhận được phần thưởng (**phần người - thy part**^{H4490}) của mình trong sự công bình, như Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài.

Giăng 4:21-36: Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi người đàn bà, hãy tin Ta, giờ đến, khi các người thờ lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi này, cũng chẳng tại thành Giê-ru-sa-lem. Các người thờ lạy sự các người không biết, chúng Ta thờ lạy sự chúng Ta biết, vì sự cứu chuộc bởi người Giu-đa mà đến. Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy. Người đàn bà thưa: Tôi biết rằng Đấng Mê-si (nghĩa là Đấng Christ) phải đến; khi Ngài đã đến, sẽ rao truyền mọi việc cho chúng ta. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta, người đang nói với người đây, chính là Đấng đó. Khi đó, môn đồ tới, đều sửng sờ về Ngài nói với một người đàn bà; nhưng chẳng ai hỏi rằng: Thấy hỏi người ấy điều chi? hay là: Sao thầy nói với người? Người đàn bà bèn bỏ cái vò của mình lại và vào thành, nói với người tại đó rằng: Hãy đến xem một người đã bảo tôi mọi điều tôi đã làm; ấy chẳng phải là Đấng Christ sao? Chúng bèn từ trong thành ra và đến cùng Đức Chúa Jêsus. Song le, môn đồ nài nỉ một bên Ngài mà rằng: Thưa thầy, xin hãy ăn. Ngài đáp rằng: Ta có một thứ lương thực để nuôi mình mà các người không biết. Vậy môn đồ nói với nhau rằng: Có ai đã đem chi cho thầy ăn chẳng? Đức Chúa Jêsus phán rằng: Đồ ăn của Ta tức là làm theo ý muốn của Đấng sai Ta đến, và làm trọn công việc Ngài. Các người há chẳng nói rằng còn bốn tháng nữa thì tới mùa gặt sao? Song Ta nói với các người: Hãy nhướng mắt lên và xem đồng ruộng, đã vàng sẵn cho mùa gặt. Con gặt đã lãnh tiền công mình và thâu chứa hoa lợi cho sự sống đời đời, hầu cho người gieo giống và con gặt được cùng nhau vui vẻ.

Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài về chính Ngài: **Con gặt đã lãnh tiền công mình và thâu chứa hoa lợi cho sự sống đời đời, hầu cho người gieo giống và con gặt được cùng nhau vui vẻ.** Chúa Jêsus đã tỏ Lẽ thật này cho các môn đồ của Ngài biết điều Ngài đã làm cho họ đó là Ngài đã làm công việc như Môi-se đã làm cho A-rôn và các con trai của A-rôn vậy, là thiết lập sự truyền chức thầy tế lễ nhà vua cho các môn đồ của Ngài, và Chúa Jêsus đã phán rõ rằng, Ngài đã làm xong công việc này và Ngài sẽ nhận phần thưởng mà Đức Chúa Cha đã quyết định ban cho Ngài, đó là chức vụ Thầy tế lễ đời đời của Đức Chúa Trời.

Môi-se đã vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-Va để lập lễ truyền chức, là bóng về những nguyên tắc bắt buộc phải thi hành đúng theo các điều kiện của Đức Giê-hô-Va, là giảng dạy luật pháp trọn vẹn của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời cho hết thảy những người sẽ tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ. Những người nào nghe Lời của Đức Chúa Trời mà có lòng kính sợ Danh Đức Giê-hô-Va, thì Thần của Đức Giê-hô-Va sẽ chọn những người đó mà dấu hiệu của sự được chọn đó là Đức Thánh Linh khiến cho linh hồn những người đó được hiểu biết Lời của Đức Chúa Trời và nhờ quyền phép của Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà linh hồn những người đó được sự sống lại và họ sẽ được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, nếu những người đó bền lòng theo Đức Chúa Jêsus Christ trong những sự thử thách mà Ngài cho phép xảy đến trên cuộc đời của họ, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán các môn đồ của Ngài rằng: **“Còn như các người, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách của Ta, nên Ta ban nước (the kingdom) cho các người, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ((the kingdom) của Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.”**

Môi-se đã thi hành trách nhiệm của mình vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-Va mà lập A-rôn và các con trai của A-rôn làm thầy tế lễ ở trước mặt Đức Giê-hô-Va, vậy nên những sự mà Môi-se đã làm cho A-rôn và các con trai của A-rôn, là bóng về những người được Đức Giê-hô-Va chỉ định làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ mà rao giảng Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời cho những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, vì hết thảy các Lời mà các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ rao giảng cho người ta được nghe đó, sẽ **trước hết soi sáng linh hồn của những người rao giảng các Lời đó**, nghĩa là chính họ được ăn bánh, được uống nước hằng sống của Đức Chúa Trời trước khi những người khác được nghe các Lời đó.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng: **“Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng-sống Ta mà thể, Ta sẽ đãi các người tùy theo lời Ta đã nghe các người nói;”** (Dân số ký 14:28).

Môi-se đã hoàn thành công việc mà Đức Giê-hô-Va đã phán với người, nên Môi-se đã nhận được phần thưởng của mình. Chúng ta đã biết việc Môi-se đã vì những sự lầm bầm oán trách của dân Y-sơ-ra-ên mà bị rớt trí, khiến người phạm tội ở trước mặt Đức Giê-hô-Va, đó là thay vì nói với hòn đá (như Đức Giê-hô-Va đã phán dạy) thì Môi-se lại lấy cây gậy đập hòn đá tại Hô-rếp, vì cố đó mà Môi-se phải chết, không được vào xứ Ca-na-an. Nhưng Đức Giê-hô-Va đã cho thiên sứ trưởng Mi-chen (Michael) bảo vệ thân thể xác thịt của Môi-se khỏi quỷ Sa-tan, để sau khi Hội Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ được cất về thiên đàng, thì Đức Giê-hô-Va đã cho phép Môi-se và Ê-li được sống lại và Lời Chúa đã chép về hai người đó là **hai người làm chứng của Đức Chúa Jê-sus Christ** và nói tiên tri trên đất này và hai người đó sẽ phải nếm sự chết và sau ba ngày rưỡi thì được sống lại, nghĩa là hai người đó được Đức Chúa Trời ban cho cơ hội sửa chữa sự sai lầm của linh hồn mình, hầu cho được xứng đáng được sự sống đời đời nơi thiên đàng, như Lời Chúa có chép.

Khải huyền 11:3-13: Ta sẽ cho hai người làm chứng của Ta mặc áo bao gai đi nói tiên tri trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày. Hai người làm chứng ấy tức là hai cây ô-li-ve và hai chân đèn đứng trước mặt Chúa của thế gian. Nếu ai muốn làm hại hai người đó, thì có lửa ra từ miệng hai người thiêu nuốt kẻ thù nghịch mình: kẻ nào muốn làm hại hai người thì phải bị giết như vậy. Hai người có quyền đóng trời lại, để cho trời không mưa trong những ngày mình nói tiên tri; hai người lại có quyền biến nước thành huyết và khiến các thứ tai nạn làm hại trên đất, lúc nào muốn làm cũng được cả. Khi hai người đã làm chứng xong rồi, có con thú dưới vực sâu lên, sẽ chiến đấu cùng hai người; thú ấy sẽ thắng và giết đi. Thân của hai người sẽ còn lại trên đường cái của thành lớn, gọi bóng là Sô-đôm và Ê-díp-tô, tức là nơi mà Chúa của hai người cũng đã bị đóng đi trên thập tự giá. Người ta ở các dân tộc, các chi phái, các tiếng, các nước sẽ trông thấy thân hai người trong ba ngày rưỡi, và chúng sẽ không cho chôn những thân ấy trong mồ. Các dân sự trên đất sẽ vui mừng hơn hở về hai người, và gửi lễ vật cho nhau, bởi hai tiên tri đó đã khuấy hại dân sự trên đất. Nhưng, sau ba ngày rưỡi ấy, có sanh khí từ Đức Chúa Trời đến nhập vào trong hai người: hai người bèn đứng thẳng dậy, và những kẻ đứng xem đều kinh hãi cả thể. Hai người nghe một tiếng lớn ở từ trên trời đến phán cùng mình rằng: **Hãy lên đây!** Hai người bèn lên trời trong đám mây và những kẻ thù nghịch đều trông thấy. Đồng một giờ đó, có cơn động đất lớn; một phần mười của thành đổ xuống, bảy ngàn người chết trong cơn động đất ấy, còn những kẻ khác thất kinh và ngợi khen Đức Chúa Trời trên trời.

Khi chúng ta đọc Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, thì phải nhận biết Lời Chúa luôn mang ý nghĩa thần linh của sự sống, nghĩa là các lời được chép thành văn tự đó đều làm chứng về Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được giấu trong các lời văn tự đó và người ta không thể dùng bất kỳ một phương nào để nhận biết được những sự sâu nhiệm được giấu đó, vì Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời là của cải thật, là của báu Nước Thiên đàng, chỉ được tỏ ra cho những người nào xứng đáng mà thôi.

Châm ngôn 8:1-21: Sự khôn ngoan há chẳng kêu lên sao? Sự thông sáng há không vang tiếng mình ra ư? Sự khôn ngoan đứng trên chót các nơi cao, ngoài đường, tại các ngã tư. Gần bên cửa thành, tại nơi vào thành, ở chỗ đông trong cửa thành, sự khôn ngoan la lên rằng: **Hỡi loài người, Ta kêu gọi các người, và tiếng của Ta hướng về con cái loài người! Hỡi kẻ ngu muội, hãy hiểu sự khôn khéo; Hỡi kẻ dại dột, lòng người khá nên thông sáng. Hãy nghe, vì Ta sẽ nói điều tốt lành, Ta hở môi ra mà dạy điều ngay thẳng. Vì miệng Ta sẽ nói lễ thật; Còn môi Ta ghét sự gian ác. Các Lời của miệng Ta đều xứng hiệp sự công bình. Trong nó chẳng có điều chi cong vạy hoặc gian tà. Thấy đều rõ ràng cho người nào hiểu biết, và ngay thẳng cho người nào tìm được sự tri thức. Khá nhận sự khuyên dạy của Ta, chớ lãnh tiền bạc, thà lãnh sự tri thức hơn là vàng chọn lựa; Vì sự khôn ngoan có giá hơn châu ngọc, và các vật mình ưa thích hơn hết chẳng sánh bằng nó đặng. Ta, là sự khôn ngoan, đồng ở với sự thông minh, và tìm được sự hiểu biết, và sự sáng tạo. Sự kính sợ Đức Giê-hô-va, ấy là ghét điều ác; Ta ghét sự kiêu ngạo, xác xược, con đường ác, và miệng gian tà. Mưu luận và sự thông thạo đều thuộc về Ta; Ta là sự thông sáng; năng lực vốn thuộc về Ta. Nhờ Ta, các vua cai trị, và những quan trưởng định sự công bình. Nhờ Ta, các quan trưởng, người tước vị, và các quan xét thế gian đều quản hạt. Ta yêu mến những người yêu mến**

Ta, Phàm ai sớm tìm kiếm Ta sẽ gặp Ta. Sự giàu có, sự tôn trọng, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi Ta. Bông trái của Ta tốt hơn vàng, đến đôi hơn vàng ròng; Hoa lợi của Ta quý hơn bạc cao. Ta đi trong con đường công bình, giữa các lối ngay thẳng, đặt làm cho kẻ yêu mến Ta hưởng được của cải thật, và làm cho đầy đầy các kho tàng của họ.

Mặc dù Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chỉ định người nào giữ chức vụ gì trong nước của Ngài, thì những sự đó sẽ không tự động đến với người đó, vì phải có những người liên quan đến điều người đó sẽ được giao cho, tức là phải có những người huấn luyện, đào tạo, dạy dỗ và phải có những sự luyện lọc, những sự thử thách dành cho những người đã được chỉ định đó và chỉ những người nào vượt qua được những điều kiện thử thách đó thì mới nhận được điều mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho người đó cai trị.

Khải huyền 2:7&11&17&26-29: Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh rằng: Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho ăn trái cây sự sống ở trong Ba-ra-đi của Đức Chúa Trời... Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh rằng: Kẻ nào thắng, sẽ chẳng bị hại gì về lần chết thứ hai... Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh: Kẻ nào thắng, Ta sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và Ta sẽ cho nó hòn sỏi trắng, trên đó có viết một tên mới, ngoài kẻ nhận lấy không ai biết đến...Kẻ nào thắng, và giữ các việc của Ta đến cuối cùng, Ta sẽ ban cho quyền trị các nước: kẻ đó sẽ cai trị bằng một cây gậy sắt, và sẽ phá tan các nước như đồ gốm, khác nào chính Ta đã nhận quyền cai trị đó nơi Cha Ta. Ta sẽ cho kẻ ấy ngôi sao mai. Ai có tai, hãy nghe Lời của Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Khải huyền 3:5&12&21: Kẻ nào thắng, sẽ được mặc áo trắng như vậy. Ta sẽ không xóa tên người khỏi sách sự sống và sẽ nhận danh người trước mặt Cha Ta, cùng trước mặt các thiên sứ Ngài. Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho làm trụ trong đền Đức Chúa Trời Ta, và người sẽ không ra khỏi đó nữa; Ta lại sẽ lấy Danh Đức Chúa Trời Ta, danh của thành Đức Chúa Trời Ta, là Giê-ru-sa-lem mới từ trên trời, bởi Đức Chúa Trời Ta mà xuống, cùng Danh mới của Ta, mà viết trên người. Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho ngồi với Ta trên ngôi của Ta, như chính Ta đã thắng và ngồi với Cha Ta trên ngôi của Ngài.

Khải huyền 21:7: Kẻ nào thắng sẽ được những sự ấy làm cơ nghiệp, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời người và người sẽ làm con của Ta.

Xuất Ê-díp-tô Ký 29:27-28: Vậy, người sẽ biệt riêng ra thánh cái o và giò của chiên đực đã dùng làm lễ lập A-rôn cùng các con trai người, tức là o đã đưa qua đưa lại, và giò đã giơ lên. Lễ vật này sẽ do nơi Y-sơ-ra-ên dâng cho A-rôn cùng các con trai người tùy theo mạng lệnh đời đời đã lập, vì là một điều ban cho bởi trong các của lễ thù ân của dân Y-sơ-ra-ên, tức là một của lễ giơ lên mà họ dâng cho Đức Giê-hô-va vậy.

Bản King James version chép: ²⁷And thou shalt sanctify^{H6942} the breast^{H2373} of the wave^{H8573} offering, and the shoulder^{H7785} of the heave^{H8641} offering^{H8641}, which^{H834} is waved^{H5130}, and which^{H834} is heaved^{H7311} up, of the ram^{H352} of the consecration^{H4394}, even of that which^{H834} is for Aaron^{H175}, and of that which^{H834} is for his sons^{H1121}: ²⁸And it shall be Aaron's^{H175} and his sons'^{H1121} by a statute^{H2706} for ever^{H5769} from the children^{H1121} of Israel^{H3478}: for it is an heave^{H8641} offering^{H8641}: and it shall be an heave^{H8641} offering^{H8641} from the children^{H1121} of Israel^{H3478} of the sacrifice^{H2077} of their peace^{H8002} offerings, even their heave^{H8641} offering^{H8641} unto the LORD^{H3068}.

Chữ biệt riêng ra thánh - sanctify^{H6942} chép trong câu 27 trên, đó là chữ קָדַשׁ - qadash, số 6942 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: sự tuyên bố, sự thánh hoá, sự sửa soạn, sự chuẩn bị cho ai đó được nhận điều gì, sự được biệt riêng để hiến dâng, sự quan sát, sự tiến hành theo mạng lệnh, sự chú ý phải tuân theo, phải tôn trọng, sự bổ nhiệm, sự chọn, sự chỉ định, sự giữ lại không được để mất, sự làm cho trong sạch khỏi tội lỗi;

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Môi-se phải biệt riêng ra thánh cái O (bộ ngực) và cái giò hữu của con chiên đực thứ nhì này, nghĩa là Đức Giê-Hô-Va đã phán rõ giá trị về hai bộ phận đặc biệt của con chiên đực thứ nhì đến đời đời. Chúng ta hãy xem ý nghĩa của giò hữu của con chiên đực và cái O mà chúng ta đã học.

Chữ **giò-shoulder**^{H7785} chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 29 câu 22 trên, có nghĩa là: *chân, cẳng chân, chặng đường, giai đoạn, gánh trách nhiệm; sự tràn ra, sự tuôn đổ ra, sự chan chứa, sông nước, thủy triều;*

Chữ **bên hữu - the right**^{H3233} chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 29 câu 22 trên, có nghĩa là: *để chọn cái chính, cái đúng, đi về bên phải, dùng như cánh tay phải, trở nên cánh tay phải, sự đúng, quyền lợi, quyền được hưởng;*

Chữ **cái giò** của con chiên đực thứ nhì này mang ý nghĩa về mạng lệnh của Đức Chúa Jê-sus Christ phán rõ về hết mọi người nào muốn được cứu chuộc sự sống cho linh hồn mình, thì phải học theo Ngài và làm theo Ngài, vì ý nghĩa chính yếu của chữ **cái giò** là nói về *trách nhiệm của mọi người tin Chúa phải noi theo và sống theo Lời Đức Chúa Trời:*

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh của Ta, gìn giữ luật pháp của Ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh của Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Chữ **cái o - the breast**^{H2373} chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 29 câu 26 trên, có nghĩa là: *bộ ngực, vú (bóng về nguồn cung cấp sự sống), tấm lòng, tư tưởng, sự nhận thức, sự hiểu biết, khả năng tiên tri, khả năng nhìn biết;*

Con chiên đực thứ nhì là bóng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, trong khi con chiên đực thứ nhất là bóng về *luật pháp văn tự*, khi người ta công bố luật pháp văn tự, thì việc đó là **dâng của lễ bằng lửa cho Đức Giê-hô-va** mà thôi, chứ không có mùi thơm và không thể dùng làm của lễ chuộc tội.

Giăng 7:38-39: Kể nào tin Ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy. Ngài phán điều đó chỉ về Đức Thánh Linh mà người nào tin Ngài sẽ nhận lấy; bởi bấy giờ Đức Thánh Linh chưa ban xuống, vì Đức Chúa Jê-sus chưa được vinh hiển.

Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời còn được gọi là **sữa thiêng liêng của Đạo** (1 Phi-e-rô 2:2) Nhưng theo nguyên bản tiếng Hy-lạp thì chép là *sữa nguyên chất của Lời Đức Chúa Trời*, tức là Lẽ thật, là những sự mâu nhiệm được vắt ra từ luật pháp văn tự, là bóng về Lời Chúa đã chép: **Trong Ngài (trong Chúa Jê-sus - Lời Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người** (Giăng 1:4).

Môi-se là bóng về “kể truyền giải” của Đức Chúa Trời, còn trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ là bóng về các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ làm chức vụ này trong sự dắt dẫn của Đức Thánh Linh và như vậy, Đức Giê-hô-va đã phán rất rõ về việc tất cả những người được chọn giữ chức vụ môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ phải biệt ra thánh luật pháp văn tự mà Đức Giê-hô-va ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, là luật pháp mà Đức Chúa Jê-sus Christ (**con chiên đực thứ nhì là bóng**) đã đến thế gian này để làm cho vững lập, cùng phải biệt ra thánh hết thảy những sự được tỏ ra bởi Đức Thánh Linh, là thần Lẽ thật.

Như vậy, mọi người tin Chúa phải nhận biết chân giá trị của luật pháp mà Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua tôi tớ Ngài là Môi-se cùng các lời tiên tri được chép trong Kinh-Thánh và phải nhận biết chân giá trị của Lẽ thật, là những sự tỏ ra của Đức Thánh Linh, còn được gọi là Luật pháp của Thánh Linh sự sống và là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Rô-ma 3:30-31: Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm cho kẻ chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin, cũng làm cho kẻ không chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin nữa. Vậy, chúng ta nhân đức tin mà bỏ luật pháp hay sao? Chẳng hề như vậy! Trái lại, chúng ta làm vững bền luật pháp.

1 Phi-e-rô 1:22-25: Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đừng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng Lời Chúa còn lại đời đời. Và lời đó là đạo Tin Lành đã giăng ra cho anh em.